ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 308 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 12 năm 2013*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 8706
Ngày: 06/12/13
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 35/2008/QĐ-TTg ngày 03/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 18/2013/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 07/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21/01/2009 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá IX) "về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 335/2008/QĐ-UBND ngày 24/10/2008 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2429/TTr-STNMT ngày 29/10/2013 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1619/SNV ngày 25/11/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính nhà nước, chịu sự quản lý nhà nước về tài chính của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi.

Quỹ có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Quỹ có tên giao dịch tiếng Anh là Quang Ngai Environmental Protection Fund (viết tắt là QNEPF).

Trụ sở làm việc của Quỹ đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Quỹ có chức năng tiếp nhận và quản lý các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản, các loại phí bảo vệ môi trường, tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường, các khoản bồi thường thiệt hại về môi trường, các khoản hỗ trợ, đóng góp, ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật nhằm hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, các hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quỹ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Nguồn vốn của Quỹ

1. Vốn điều lệ của Quỹ do ngân sách Nhà nước cấp là 20 (hai mươi) tỷ đồng và được cấp 03 lần trong vòng 03 năm kể từ ngày có Quyết định thành lập Quỹ có hiệu lực.

Hàng năm, Quỹ được cấp bổ sung vốn từ nguồn ngân sách Nhà nước sự nghiệp môi trường để bù đắp kinh phí tài trợ cho các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, bảo đảm vốn hoạt động của Quỹ từ nguồn ngân sách ít nhất bằng 20 (hai mươi) tỷ đồng. Việc thay đổi vốn điều lệ của Quỹ do UBND tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Tài chính.

2. Vốn hoạt động bổ sung hàng năm từ các nguồn khác:

a) Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, chất thải rắn, khai thác khoáng sản và các loại phí bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản tiền bồi thường thiệt hại về môi trường của các tổ chức, cá nhân nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

c) Tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

d) Vốn huy động, các khoản tài trợ, viện trợ, hỗ trợ, đóng góp, ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

đ) Các nguồn vốn bổ sung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức bộ máy của Quỹ

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Quỹ gồm Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát và Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ.

1. Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Hội đồng quản lý Quỹ có 05 (năm) thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là một lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Tài chính và 03 thành viên khác là lãnh đạo các Sở, ngành: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước và Chi cục Bảo vệ môi trường. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ:

a) Ban Kiểm soát có 03 (ba) thành viên, bao gồm: Trưởng ban và 02 (hai) thành viên là lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư. Các thành viên Ban Kiểm soát do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư.

b) Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát Quỹ theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ. Ban kiểm soát Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

3. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ:

Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ gồm có: Giám đốc, không quá 02 (hai) Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng nghiệp vụ. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ làm việc theo chế độ chuyên trách.

a) Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Các phòng nghiệp vụ bố trí không quá 03 (ba) phòng, có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ giao. Các phòng nghiệp vụ do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

c) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng nghiệp vụ do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

Điều 5. Số lượng người làm việc (biên chế) của cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ:

1. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ được bố trí 06 (sáu) biên chế sự nghiệp để bố trí cho một số chức danh quản lý, điều hành Quỹ từ nguồn biên chế sự nghiệp của tỉnh do UBND tỉnh giao. Ngoài ra, theo yêu cầu công việc và nguồn thu của Quỹ, Giám đốc Quỹ hợp đồng lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao, khả năng tài chính của Quỹ, Giám đốc Quỹ xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức, người lao động theo chức danh nghề nghiệp và xác định số lượng người làm việc của cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ thông qua Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về viên chức và các quy định của Nhà nước có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành để làm cơ sở hoạt động.

2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phân bổ vốn điều lệ và các nguồn vốn khác để Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi hoạt động.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 8. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, CT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, NNTN, CB&TH;
- Lưu: VT, NCnvhuy576.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cao Khoa